

BẢNG DỮ LIỆU AN TOÀN VẬT LIỆU

Tên thương mại	SHL MOULD 34
----------------	--------------

1. SẢN PHẨM HÓA CHẤT VÀ NHẬN DẠNG CÔNG TY

Tên thương mại	SHL MOULD 34
Đặc tính chung	Acid béo, ester
Phân loại nguy hiểm	Không phân loại là chất nguy hiểm
Ứng dụng	Dầu bôi trơn tách khuôn
Tên và địa chỉ nhà sản xuất	
SHL CO., LTD.	
Văn phòng ở Seoul	
Keumwoong BLDG, 5F 298 Jungdae-ro, Songpa-gu, Seoul, Korea	
ĐT (+82-2) 443-0230/4	FAX (+82-2) 443-0235
Nhà máy	
56, Taejanggongdan-gil, Wonju-si, Kangwon-do, Korea	
ĐT (82-33) 734-5060	FAX (82-33) 734-5034
Tên nhà cung cấp	SHL CO., LTD.
Phòng ban	Phòng kỹ thuật

2. NHẬN DẠNG NGUY HIỂM

PHÂN LOẠI NGUY HIỂM	Không có dữ liệu
YẾU TỐ NHẬN DÁN	
Hình GHS :	Không có dữ liệu
Từ chỉ dấu hiệu	Không có dữ liệu
Báo cáo nguy hiểm	Không có dữ liệu
Biện pháp phòng ngừa	
Ngăn ngừa	
Không có dữ liệu	
Biện pháp đối phó	
Không có dữ liệu	
Bảo quản	
Không có dữ liệu	
Xử lý	
Không có dữ liệu	
NGUY HIỂM KHÁC	
Không có dữ liệu	
Triệu chứng	Không có dữ liệu
Tính gây ung thư	Không gây ung thư
	Luật An toàn công nghiệp và Sức khỏe (Ở Hàn Quốc) : Không
	Cơ quan Sức khỏe và An toàn nghề nghiệp (OSHA): Không
	Chương trình độc học quốc gia (NTP) : Không
	Viện nghiên cứu về Ung thư quốc tế (IARC) : Không

3. THÀNH PHẦN / THÔNG TIN VỀ CÁC THÀNH PHẦN

Nhận danh hóa chất	Đồng danh	Số CAS	Nồng độ (%)
Canola oil	Canola oil	120962-03-0	100

4. BIỆN PHÁP SƠ CỨU

MÔ TẢ CÁC BIỆN PHÁP SƠ CỨU

Dính vào mắt

Mở mí mắt và rửa mắt trên 15 phút.

Nếu mắt vẫn tiếp tục đỏ ngứa và sưng huyết, nhận điều trị y tế.

Dính vào da

Rửa vùng da bị tiếp xúc với nhiều xà phòng và nước trong khoảng 15 phút.

Cởi bỏ quần áo và giày nếu bị nhiễm bẩn.

Nếu kích ứng vẫn còn, nhận điều trị y tế.

Hít phải

Di chuyển ra nơi thoáng khí. Nếu không phục hồi, nhận điều trị y tế.

Nuốt phải

Nếu nuốt với lượng lớn, nhận điều trị y tế ngay lập tức.

Lời khuyên từ thầy thuốc

Không có dữ liệu.

5. CÁC BIỆN PHÁP CHỮA CHÁY

Phương tiện dập lửa phù hợp : Hóa chất khô, carbon dioxide, phun sương nước, bột chữa cháy.

Phương tiện chữa cháy không thích hợp: Không có dữ liệu

Chất nguy hiểm sinh ra trong quá trình cháy

Các chất độc sinh ra (như CO).

Biện pháp và phương tiện chữa cháy

Tắt tất cả các nguồn nhiên liệu nếu có thể, và sử dụng nước để làm nguội các vật liệu tiếp xúc với lửa.

Sử dụng nước để làm nguội các bồn, thùng chứa và các bộ phận tiếp xúc với lửa.

Chữa cháy các bồn chứa nằm ngang từ bên cạnh bồn chứa.

Đeo mặt nạ hô hấp hoặc mặt nạ chống khí độc trong phòng kín nếu cần.

Sử dụng bột nếu tiếp xúc với nhiệt và lửa.

6. CÁC BIỆN PHÁP THOÁT KHỎI TAI NẠN

BIỆN PHÁP BẢO VỆ CƠ THỂ NGƯỜI

Tránh hít phải và tránh tiếp xúc với da.

Thay quần áo nếu bị nhiễm bẩn.

Đeo mặt nạ hô hấp hay mặt nạ lọc khí trong trường hợp thiếu không khí.

Tắt các nguồn tiếp xúc hoặc loại bỏ các nguồn phát lửa.

BIỆN PHÁP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Chống ô nhiễm nguồn nước.

Nếu khu vực đã bị ô nhiễm, loại bỏ chất bằng các chất hấp thụ.

BIỆN PHÁP LÀM SẠCH

Sử dụng cát hoặc vật liệu hấp phụ chống cháy.

Sử dụng nước để pha loãng khí gas.

Thu lại các chất bị đổ ra vào thùng chứa thích hợp để loại bỏ chúng.

7. XỬ LÝ VÀ BẢO QUẢN

XỬ LÝ

Tránh tiếp xúc với da, mắt, tránh hít phải hơi.

Thùng chứa rỗng có thể còn lại lượng dư sản phẩm kể cả các chất dễ bắt cháy.

Vì vậy, không làm việc gần thùng chứa rỗng.

BẢO QUẢN

Lưu trữ các chất theo các quy tắc và các quy định hiện hành.

Lưu trữ ở nơi mát, thông thoáng.

Niêm phong các thùng chứa và không tác động vật lý lên thùng chứa.

8. KIỂM SOÁT TIẾP XÚC / BẢO VỆ CÁ NHÂN

KIỂM SOÁT KỸ THUẬT THÍCH HỢP

Lắp đặt hệ thống thông gió thải cục bộ.

Kiểm tra nếu tiếp xúc phù hợp với các tiêu chuẩn tiếp xúc.

BẢO VỆ CÁ NHÂN

Bảo vệ hô hấp

Nên đeo mặt nạ hô hấp nếu thường xuyên sử dụng với chất lỏng này hoặc tiếp xúc quá mức.

Mặt nạ sẽ được cơ quan An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp Hàn Quốc chứng nhận.

Bảo vệ mắt

Đeo kính chống hóa chất để bảo vệ mắt khỏi chất phân tán hoặc chất lỏng có hại.

Lắp đặt hệ thống rửa mắt gần khu vực làm việc.

Bảo vệ tay

Mang găng tay chống hóa chất.

Bảo vệ cơ thể

Mặc đồ bảo hộ chống hóa chất.

9. THÔNG TIN LÝ HÓA

Hình thức tự nhiên	Chất lỏng màu vàng
Mùi	Mùi ester đặc trưng
pH	Không áp dụng
Điểm đông đặc	Không có dữ liệu
Nhiệt độ sôi	Không có dữ liệu
Điểm chớp cháy	> 300 °C (COC)
Sự oxi hóa	Không có dữ liệu
Tính dễ cháy	Không có dữ liệu
Sự cháy nổ	Không có dữ liệu
Áp suất hơi	Không có dữ liệu
Độ hòa tan trong nước	Không tan trong nước
Mật độ hơi	> 1 (Air=1)
Tỷ trọng	0.91 (15/4 °C)
Hệ số phân bố	Không dữ liệu
Nhiệt độ tự bốc cháy	Không dữ liệu
Nhiệt độ phân hủy	Không dữ liệu
Độ nhớt	34 cSt (40 °C)
Khối lượng phân tử	Không dữ liệu

10. ĐỘ ỔN ĐỊNH VÀ HOẠT TÍNH

ỔN ĐỊNH HÓA HỌC

Ổn định ở điều kiện nhiệt độ và áp suất thường, sử dụng ở điều kiện thường.

KHẢ NĂNG PHẢN ỨNG NGUY HIỂM

Không xảy ra.

ĐIỀU KIỆN VÀ CHẤT NÊN TRÁNH

Các nguồn bắt cháy, quá nhiệt và các chất oxi hóa mạnh, acid mạnh.

SẢN PHẨM PHÂN HỦY NGUY HIỂM

Các sản phẩm phân hủy nhiệt bao gồm các hợp chất Carbon độc hại (VD: CO, ..).

11. THÔNG TIN CHẤT ĐỘC

THÔNG TIN NGUY CƠ KHẨN CẤP VÀ NGUY HẠI**Hít phải**

Không có dữ liệu

Đính vào mắt

Không có dữ liệu

Đính vào da

Không có dữ liệu

Nuốt phải

Không có dữ liệu

THÔNG TIN ĐỘC TÍNH**Độc tính cấp tính đường**

Không có dữ liệu

Độc tính cấp tính qua da

Không có dữ liệu

Độc tính cấp tính khi hít phải

Không có dữ liệu

Kích ứng da

Không có dữ liệu

Độc tính cấp tính

Không có dữ liệu

Độc tính liều lặp lại

Không có dữ liệu

Biến đổi gen

Không áp dụng.

Ảnh hưởng đến thế hệ sau

Không áp dụng.

Tính gây ung thư

Không.

12. THÔNG TIN SINH THÁI

ĐỘC TÍNH THỦY SINH VÀ ĐỘC TÍNH SINH THÁI

Độ tan 1mg / L thấp hơn vật liệu không được phân loại vì khó hòa tan vào mẫu thử.

Độc tính thủy sinh mãn tính

Không có dữ liệu

Lan trên đất

Không có dữ liệu

Độ bền/ khả năng phân hủy

Độ bền Không có dữ liệu

Khả năng phân hủy Không có dữ liệu

Khả năng tích lũy trên động vật

Không có dữ liệu

13. XEM XÉT XỬ LÝ

QUY ĐỊNH CỦA VIỆC QUẢN LÝ CHẤT THẢI

Không có dữ liệu

PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ CHẤT THẢI

Không có dữ liệu

CHÚ Ý KHI XỬ LÝ

Không có dữ liệu

14. THÔNG TIN VẬN CHUYỂN

Phân loại và quy định theo luật vận chuyển và lưu trữ trên tàu đối với chất liệu nguy hiểm

Không quy định.

Chú ý trong vận chuyển

Không có dữ liệu.

Chất ô nhiễm biển: Không có dữ liệu.

Phân loại và quy định theo luật vận chuyển quốc tế

Không quy định cho vận chuyển theo mã UN, IMDG, ADR/RID, IATA/ICAO.

15. THÔNG TIN VỀ CÁC QUY ĐỊNH

Phân loại theo luật kiểm soát chất của các cơ quan khác như chất độc

Luật Kiểm soát chất liệu : Không áp dụng

Luật kiểm soát chất độc Không áp dụng

Luật Kiểm soát an toàn khí áp cao Không áp dụng

Quy định theo luật nước ngoài

EC : EC Classification : Không áp dụng

EC Symbols : Không áp dụng

EC Risk and Safety Data : Không áp dụng

USA : CERCLA 103(40CFR302.4) : Không áp dụng

OSHA(29CFR1910.119) : Không áp dụng

SARA 302(40CFR355.30) : Không áp dụng

SARA 304(40CFR355.40) : Không áp dụng

SARA 313(40CFR372.65) : Không áp dụng

TSCA : Đã liệt kê

16. THÔNG TIN KHÁC

Nguồn

Các dữ liệu nguyên vật liệu của các phòng thí nghiệm của chúng tôi, Cơ quan Sức khỏe và an toàn nghề nghiệp Hàn Quốc và nhà cung cấp nguyên vật liệu thô.

Viết ngày 18/10/2017

Số lần sửa đổi. Sửa đổi lần cuối ngày Rev. 0 18/10/2017

Tài liệu tham khảo khác

Các thông tin và khuyến nghị ở đây là kiến thức tốt nhất và niềm tin của chúng tôi, chính xác và đáng tin cậy kể từ ngày ban hành. Các thông tin và khuyến nghị được cung cấp cho người sử dụng xem xét, kiểm tra.

Đó là trách nhiệm của người sử dụng để đáp ứng rằng sản phẩm là phù hợp cho mục đích sử dụng. Nếu người mua đóng gói lại sản phẩm này, trách nhiệm của người mua là đảm bảo sức khỏe, an toàn và các thông tin cần thiết khác đính kèm trên thùng chứa. Các thủ tục xử lý an toàn và cảnh báo phù hợp nên được cung cấp cho người xử lý và người sử dụng. Nghiêm cấm việc thay đổi tài liệu này. Trừ trường hợp pháp luật yêu cầu, không được phép công bố lại hoặc truyền lại toàn bộ hay một phần tài liệu này. Nếu bạn mua sản phẩm để cung cấp cho bên thứ ba để sử dụng ở nơi làm việc, trách nhiệm của bạn là nắm rõ các bước cần thiết để đảm bảo rằng bất cứ ai xử lý hoặc sử dụng sản phẩm được cung cấp đầy đủ thông tin trong bảng này. Nếu bạn là chủ, trách nhiệm của bạn là nói cho nhân viên và những người khác có thể bị ảnh hưởng bởi bất kỳ nguy hiểm đã được mô tả trong bảng này và sự phòng ngừa nên được nắm rõ.